

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập doanh nghiệp - HTTT

- Mã số học phần: CT511E
- Số tín chỉ học phần: 5 tín chỉ
- Số tiết học phần: 150 tiết thực tập thực tế.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Hệ thống thông tin
- Trường: Công nghệ Thông tin & Truyền thông

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: >125 TC, CT296 và CT430.

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	<ul style="list-style-type: none">- Cùng cố và hoàn thiện kiến thức, khả năng phân tích và quản trị yêu cầu người dùng cho một hệ thống thông tin.- Nâng cao khả năng tiếp cận các kỹ thuật, công nghệ mới được vận dụng tại cơ quan, tổ chức, công ty tư vấn và phát triển phần mềm.	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
4.2	<ul style="list-style-type: none">- Khả năng đánh giá, lựa chọn và triển khai giải pháp công nghệ phù hợp với yêu cầu của cơ quan, tổ chức.- Khả năng thiết kế các thành phần của một hệ thống thông tin.- Khả năng thiết kế các thuật toán để giải quyết vấn đề của một hệ thống thông tin.- Khả năng thiết kế các giao diện người - máy từ đơn giản đến phức tạp của một hệ thống thông tin.- Khả năng lập trình để xây dựng một hệ thống thông tin.	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
4.3	<ul style="list-style-type: none">- Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm.- Khả năng xây dựng tài liệu kỹ thuật về hệ thống xây dựng và thuyết trình, giới thiệu về hệ thống đã xây dựng.- Khả năng giao tiếp thông dụng và đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	2.2.2.a; 2.2.2.b; 2.2.2.c
4.4	<ul style="list-style-type: none">- Hình thành đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm.- Khả năng xây dựng kế hoạch, quản lý tốt các công việc và chấp hành sự phân công của người quản lý.	2.2.3.a; 2.2.3.b; 2.2.3.c

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
	- Ý thức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và định hướng phát triển nghề nghiệp cho bản thân.	

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kỹ năng		
CO1	Có khả năng phân tích hệ thống thông tin.	4.1	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
CO2	Có khả năng tiếp cận các kỹ thuật, công nghệ mới được vận dụng tại cơ quan, tổ chức, công ty tư vấn và phát triển phần mềm nơi sinh viên thực tập để xây dựng hệ thống thông tin.	4.1	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
CO3	Có khả năng đánh giá, lựa chọn giải pháp công nghệ để triển khai một hệ thống thông tin hoàn chỉnh.	4.2	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
CO4	Hoàn thiện khả năng giao tiếp, làm việc nhóm.	4.2	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
CO5	Có khả năng viết tài liệu phân tích, thiết kế hệ thống theo mẫu và thuyết trình về hệ thống xây dựng được.	4.2	2.2.1.a; 2.2.1.b; 2.2.1.c
CO6	Có khả năng giao tiếp thông dụng và đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	4.3	2.2.2.a; 2.2.2.b; 2.2.2.c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao.	4.4	2.2.3.a; 2.2.3.b; 2.2.3.c
CO8	Có khả năng xây dựng kế hoạch và quản lý tốt các công việc và chấp hành sự phân công của người quản lý.	4.4	2.2.3.a; 2.2.3.b; 2.2.3.c
CO9	Ý thức chủ động thực hiện tốt các công việc đề ra và định hướng phát triển nghề nghiệp cho bản thân.	4.4	2.2.3.a; 2.2.3.b; 2.2.3.c

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này là cơ hội để sinh viên vận dụng những kiến thức (lý thuyết, thực hành) mà mình đã học tại trường vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực hệ thống thông tin tại các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin nói chung hoặc có ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của mình. Sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng phân tích vấn đề, đánh giá hiện trạng các hệ thống đang được triển khai tại đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp từ đó tìm ra hướng giải quyết phù hợp cho yêu cầu mới. Làm việc trong môi trường thực tế sẽ giúp sinh viên hoàn thiện các kỹ năng còn thiếu, còn yếu như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng vận dụng, tổng hợp các kiến thức đã học, kỹ năng chủ động, sáng tạo trong công việc. Cơ quan tiếp nhận sinh viên thực tập sẽ đánh giá, nhận xét về năng lực cùng khối lượng công việc được hoàn thành so với yêu cầu đặt ra ban đầu. Song hành với đó là các đánh giá có yếu tố chuyên môn của giảng viên hướng dẫn.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Nội dung 1.	Viết đề cương và lập kế hoạch thực hiện	10	CO7 - CO8
Nội dung 2.	Thực hiện công việc theo yêu cầu của nơi thực tập	110	
	Nội dung công việc cụ thể sẽ do cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị tiếp nhận sinh viên giao phó, tuy nhiên cần xoay quanh các chủ đề sau: - Ứng dụng, triển khai các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành tại một đơn vị, tổ chức. - Tham gia các dự án phát triển phần mềm, các dự án tư vấn, chuyển giao công nghệ của đơn vị. - Phân tích, thiết kế, xây dựng hệ thống thông tin phục vụ tiến trình chuyển đổi số theo nhu cầu của đơn vị. - Xây dựng hoàn chỉnh hoặc một số mô-đun của hệ thống theo yêu cầu của đơn vị thuộc các lĩnh vực: hệ thống thông tin quản lý; thương mại điện tử; hệ thống quản lý và truy xuất nguồn gốc; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống thông minh cho: giáo dục, y tế, nông nghiệp, thủy sản ...		CO1- CO9.
Nội dung 3.	Viết báo cáo kết quả thực tập thực tế	30	CO5

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thảo luận
- Hướng dẫn thực tập thực tế

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đảm bảo đúng thời gian thực tập tại đơn vị.
- Tuân thủ quy định, nội quy của đơn vị.
- Thực hiện công việc theo phiếu giao việc của cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị.
- Tích cực, chủ động trong việc tìm kiếm giải pháp để hoàn thành tốt nhất công việc được giao.
- Báo cáo định kỳ hàng tuần (hoặc theo yêu cầu cụ thể của cán bộ hướng dẫn) kết quả công việc với cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị.
- Viết báo cáo công việc thực hiện theo mẫu quy định của Khoa Công nghệ Thông tin & Truyền thông.
- Nộp lại phiếu đánh giá của cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị vào cuối đợt thực tập.

Lưu ý:

**Đối với hình thức ĐTTX: Sinh viên thực hiện các nội dung tự học được ghi trong mục hướng dẫn sinh viên tự học.*

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần theo quy định về đánh giá học phần thực tập doanh nghiệp của Khoa Công nghệ Thông tin & Truyền thông.

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bergmann, Sebastian. Real-world solutions for developing high-quality PHP frameworks and applications. Indianapolis, IN: Wiley Pub., 2011	MOL.079192 MON.053041
[2] Phan Tấn Tài. Giáo trình phân tích thiết kế hệ thống thông tin. Trường Đại học Cần Thơ, 2010	MOL.060903, MOL.060904, MOL.060905, MOL.060906, MOL.060907, MOL.060908, MOL.060909
[3] Nguyễn, Hữu Hòa, Hoàng, Minh Trí, Hồ, Văn Tú. Giáo trình lập trình .Net. Thông tin xb: Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2017.	CNTT.003906- CNTT.003910 MOL.083582- MOL.083584 MON.058572- MON.058573

[4] Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Thái Nghe, Phạm Thị Ngọc Diễm. Giáo trình Nghiệp vụ thông minh 2021. ISBN: 978-604-965-592-0.	MOL.092004, MOL.092005, MOL.092006, MOL.092008, MON.066022
[5] HBR's 10 must reads : On AI, analytics, and the new machine age. Boston: Harvard Business Review Press, 2019	MON.063917

Tài liệu cần thiết cho công việc có thể sẽ được cán bộ hướng dẫn thực tập tại đơn vị, giảng viên hướng dẫn tại trường cung cấp thêm.

12. Hướng dẫn sinh viên tự học

Sinh viên thực hiện theo sự hướng dẫn của cán bộ hướng dẫn tại cơ quan và giảng viên hướng dẫn tại trường.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CNTT-TT

Cần Thơ, ngày 07 tháng 02 năm 2025
TRƯỞNG KHOA HTTT



Nguyễn Hữu Hòa



Nguyễn Thái Nghe